

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Quyết định quy định tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ và Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ; Quyết định số 717/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Bộ Quốc phòng kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định quy định về tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh (sau đây gọi là dự thảo Quyết định), như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo" đã xác định quan điểm "Công nghiệp quốc phòng phải làm chủ được công nghệ tiên tiến hiện đại; đẩy mạnh ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ của thế giới chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nguồn lực khoa học - công nghệ phục vụ cho công nghiệp quốc phòng", đồng thời đặt ra giải pháp "Xây dựng và luật hoá các cơ chế, chính sách đặc thù, gồm: Nghiên cứu ứng dụng khoa học - công nghệ; ... thu hút, đào tạo, giữ gìn, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; khuyến khích, phát huy, trọng dụng nhân tài".

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về “*Tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*” xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu “*Ban hành cơ chế, chính sách về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn thông qua tăng cường chính sách đặt hàng đào tạo và thực hiện hỗ trợ tài chính của Nhà nước đối với cơ sở đào tạo và người học.*”.

Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ làm căn cứ chính trị để Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định. Lý do: Nội dung Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, xác định: “*Quy định khung cơ chế, chính sách ưu đãi để phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh và bền vững*”.

Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 16 tháng 7 năm 2011 của Bộ Chính trị về “*xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo*” xác định một trong những giải pháp chủ yếu “*Đẩy mạnh chương trình đào tạo nguồn nhân lực cho công nghiệp quốc phòng. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ những ngành đặc thù quốc phòng, nhất là các chuyên gia đầu ngành. Kết hợp chặt chẽ các hình thức đào tạo, tăng cường đào tạo ngoài nước đối với các ngành công nghệ cao. Có chính sách đặc thù để thu hút, gìn giữ nguồn nhân lực có chất lượng, khuyến khích nhân tài phục vụ cho xây dựng và phát triển công nghiệp quốc phòng.*”.

b) Cơ sở pháp lý

Ngày 27/6/2024, tại Kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XV thông qua Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp (CNQP, AN và ĐVCN), hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025.

Ngày 27/7/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 717/QĐ-TTg về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Trong đó, giao Bộ quốc phòng chủ trì xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật CNQP, AN và ĐVCN, trình Chính phủ ban hành theo đúng quy định.

Ngày 07/9/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 936/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật CNQP, AN và ĐVCN, trong đó, giao Bộ Quốc phòng phối hợp Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Công an, Bộ

Tư pháp và các cơ quan có liên quan xây dựng Quyết định quy định về tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh (*quy định chi tiết khoản 4 Điều 66 Luật CNQP, AN và ĐVCN*).

2. Cơ sở thực tiễn

a) Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng 4.0) cùng xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đòi hỏi nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng có vai trò quyết định, nhằm thực hiện chủ trương: *“Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế”*.

Hiện nay, toàn cầu hóa diễn ra ngày càng sâu rộng, các liên kết kinh tế xuất hiện và ngày càng có nhiều ảnh hưởng, thúc đẩy sự phân công lao động sâu sắc và hình thành các chuỗi giá trị toàn cầu. Trong đó, nguồn lực con người, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao trở thành lợi thế cạnh tranh mạnh mẽ, năng động trong quá trình phát triển kinh tế, quốc phòng, an ninh.

b) Đối với lĩnh vực CNQP, AN, trong nhiều năm qua các hình thức liên kết, hợp tác đã và đang tạo ra các sản phẩm CNQP, đặc biệt là trong nghiên cứu, sản xuất VKTBKT cho quân, binh chủng, vũ khí tích hợp hệ thống, vũ khí thông minh, công nghệ cao. Tuy nhiên, các liên kết này chủ yếu dựa trên lợi ích kinh tế, chưa có cơ chế vận hành hiệu quả, ràng buộc trách nhiệm trong phát triển các sản phẩm VKTBKT mới. Để nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, sản xuất các sản phẩm quốc phòng có tính chất phức tạp, đòi hỏi sự tham gia của các nguồn nhân lực chất lượng cao. Tuy nhiên, việc thu hút, đào tạo, giữ gìn, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia hoạt động CNQP, AN còn rất nhiều khó khăn, hạn chế, chưa huy động được nguồn nhân lực chất lượng cao tham gia hoạt động CNQP, AN.

Hiện nay lực lượng nhân lực chất lượng cao trong các cơ sở CNQP trong nước còn nhiều hạn chế về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn bởi nhiều lý do: Công việc tại các đơn vị nhiều, đơn vị đóng quân xa các trung tâm hành chính lớn... dẫn đến việc học tập nâng cao trình độ rất khó khăn. Mặt khác việc thiếu các cơ chế đặc thù, ưu đãi của Nhà nước và Quân đội dẫn đến khó thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước và nước ngoài.

Căn cứ yêu cầu đảm bảo phát triển VKTBKT mới, hiện đại và nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao là rất cần thiết để nghiên cứu, phát triển sản phẩm quốc phòng, an ninh có ý nghĩa chiến lược, triển khai các dự án đầu tư tiềm lực, phát triển sản phẩm CNQP mũi nhọn của công nghiệp quốc gia.

c) Xuất phát từ định hướng phát triển CNQP, AN gắn với chiến lược phát triển công nghiệp quốc gia, thực tiễn yêu cầu về đào tạo, bồi dưỡng và triển khai ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, yêu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao với hạt nhân nòng cốt là các chuyên gia, các nhà khoa học đầu ngành và các Tổng công trình sư để xây dựng CNQP, AN tự lực, tự cường, hiện đại, lưỡng dụng và trở thành mũi nhọn của công nghiệp quốc gia.

Căn cứ yêu cầu đảm bảo phát triển VKTBKT mới, hiện đại và nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao để nghiên cứu, phát triển sản phẩm quốc phòng, an ninh có ý nghĩa chiến lược, triển khai các dự án đầu tư tiềm lực, phát triển sản phẩm CNQP mũi nhọn của công nghiệp quốc gia.

Để thúc đẩy hình thành tổ hợp CNQP, cần phải có các chính sách để thúc đẩy liên doanh, liên kết giữa các thành phần của tổ hợp, huy động sự tham gia của các thành phần kinh tế, đặc biệt là các đơn vị lớn, có tiềm lực khoa học công nghệ, tài chính mạnh vào chuỗi sản xuất CNQP; qua đó, hình thành các tổ hợp có năng lực sản xuất vượt trội, đáp ứng nhu cầu về vũ khí trang bị kỹ thuật trong nước và hướng tới xuất khẩu.

Việc cần thiết phải xây dựng, phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học trẻ tài năng, tăng cường khai thác, thu hút các nhà khoa học là người Việt Nam ở nước ngoài; đầu tư, hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh đạt trình độ quốc gia, khu vực và thế giới.

d) Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đã có một số văn bản quy định tiêu chí và chính sách thu hút, trọng dụng nhân tài về chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành như (Nghị định số 40/2014/NĐ-CP; Nghị định số 27/2020/NĐ-CP). Tuy nhiên, do đặc thù về CNQP, AN có liên quan đến các yếu tố bảo mật, bí mật nhà nước đối với việc nghiên cứu, chế tạo các vũ khí trang bị kỹ thuật có ý nghĩa chiến lược, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ đặc biệt cần có quy định tiêu chí cụ thể đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực CNQP, AN.

Từ những lý do nêu trên, việc xây dựng, ban hành Quyết định quy định tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh có đầy đủ cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, phù hợp với Luật CNQP, AN và ĐVCN, đồng thời kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc thực tiễn hoạt động CNQP, AN.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích ban hành Quyết định

Quy định các nội dung được Quốc hội giao cho Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết tại Luật CNQP, AN và ĐVCN; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật cũng như bảo đảm tính khả thi triển khai trong thực tiễn.

2. Quan điểm xây dựng Quyết định

a) Thể chế hoá chủ trương, quan điểm của Đảng về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Trung ương 8 (khoá XI) về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới. Quan điểm về đẩy mạnh phát triển CNQP đến năm 2030 và những năm tiếp theo tại Nghị quyết số 08/NQ-TW ngày 26/1/2022 của Bộ Chính trị.

b) Bảo đảm sự phù hợp, thống nhất với Hiến pháp 2013, Luật CNQP, AN và ĐVCN năm 2024 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

c) Quá trình tổ chức nghiên cứu xây dựng dự thảo Quyết định đảm bảo tính khoa học, dễ tiếp cận, có sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị Quân đội.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Quyết định quy định tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh.

2. Quyết định áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khoa học kỹ thuật và công nghệ phục vụ sản xuất công nghiệp quốc phòng, an ninh.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Thực hiện Quyết định số 717/QĐ-TTg, Bộ Quốc phòng đã chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tư pháp và các cơ quan có liên quan và các chuyên gia, nhà khoa học trong lĩnh vực CNQP, AN nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quyết định đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể: Thành lập Ban Soạn thảo và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo các nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết Luật CNQP, AN và ĐVCN (*Quyết định số 3734/QĐ-BQP ngày 23/8/2024*); Ban Soạn thảo đã ban hành quy chế hoạt động của Ban Soạn thảo xây dựng các nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết Luật CNQP, AN và ĐVCN (*Quyết định số 3758/QĐ-BQP ngày 26/8/2024*); Ban Soạn thảo đã ban hành Kế hoạch Soạn thảo các nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết Luật CNQP, AN và ĐVCN (*Quyết định số 3759/QĐ-BQP ngày 26/8/2024*); tiến hành rà soát các quy định của dự thảo Quyết định với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; hội thảo xin ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học; lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị trong Bộ Quốc phòng là đối tượng chịu tác động của Quyết định và các Bộ, ngành liên quan; đăng tải hồ sơ dự thảo Quyết

định trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Cổng Thông tin điện tử Bộ Quốc phòng lấy ý kiến rộng rãi của Nhân dân theo quy định.

Tính đến/2025, Bộ Quốc phòng nhận được ý kiến bằng văn bản tham gia của ... Bộ, ngành và địa phương; Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo Ban Soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, giải trình (*Báo cáo tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình của các Bộ, ngành kèm theo*); hoàn chỉnh hồ sơ Quyết định; lập hồ sơ, gửi Bộ Tư pháp thẩm định (*Công văn số .../BQP-PC ngày/.../2025 của Bộ Quốc phòng*).

Ngày/.../2025, Bộ Tư pháp đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định dự thảo Quyết định trên. Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số/BC-BTP ngày/.../2025 của Bộ Tư pháp; Bộ Quốc phòng đã chỉ đạo cơ quan chức năng nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, chỉnh lý dự thảo quyết định, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Quyết định trình Chính phủ.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục Quyết định

Dự thảo Quyết định 12 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng;

Điều 2 - Giải thích từ ngữ;

Điều 3 - Nhiệm vụ của chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư;

Điều 4 - Tiêu chí chung của chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư;

Điều 5 - Tiêu chí chức danh chuyên gia;

Điều 6 - Tiêu chí chức danh nhà khoa học đầu ngành;

Điều 7 - Tiêu chí chức danh tổng công trình sư;

Điều 8 - Các trường hợp đặc biệt;

Điều 9 - Quy định về thời hạn và xét duyệt, công nhận, bổ nhiệm các chức danh;

Điều 10 - Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an;

Điều 11 - Trách nhiệm của cá nhân giữ chức danh;

Điều 12 - Hiệu lực và trách nhiệm thi hành.

2. Nội dung cơ bản của Quyết định

Dự thảo Quyết định quy định tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh tập trung các nội dung sau:

- a) Về nhiệm vụ của chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư:
 - (i) Nhiệm vụ của chuyên gia;
 - (ii) Nhiệm vụ của Nhà khoa học đầu ngành;
 - (iii) Nhiệm vụ của Tổng công trình sư.
- b) Về tiêu chí của các chức danh:
 - (i) Tiêu chí chung của chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư;
 - (ii) Tiêu chí chức danh chuyên gia;
 - (iii) Tiêu chí chức danh nhà khoa học đầu ngành;
 - (iv) Tiêu chí chức danh tổng công trình sư.
- c) Các trường hợp đặc biệt.
- d) Quy định về thời hạn và xét duyệt, công nhận, bổ nhiệm các chức danh.
- đ) Trách nhiệm của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Bộ trưởng Bộ Công an.
- e) Trách nhiệm của cá nhân giữ chức danh.

Trên đây là Tờ trình ban hành Quyết định quy định về tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh.

(Xin gửi kèm theo: Dự thảo Quyết định quy định về tiêu chí đối với chức danh chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành, tổng công trình sư trong lĩnh vực công nghiệp quốc phòng, an ninh)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Công an;
- Tổng cục CNQP;
- Vụ pháp chế/BQP;
- Lưu: VT, CNQP. H08b.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Thượng tướng Phạm Hoài Nam